

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2020/HS-ST

Ngày 04- 5 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đại Đồng

Ông Trần Xuân Tộ

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức – Thành phố Hà Nội; Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vương Văn Ch;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1974; Giới tính: Nam; Sinh trú quán: Xóm 14, thôn Đục Khê, xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 01/12; Con Vương Võ Nghiên - sinh năm 1948 và con bà Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1950; Có vợ: Trương Thị Lý - sinh năm 1974; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 20/7/2011 UBND huyện Mỹ Đức có Quyết định số 1412/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy, năm 2013 đã chấp hành xong; Bị cáo bị truy nã theo quyết định truy nã bị can số 14 ngày 01/11/2019, bị bắt ngày 08/01/2020 và bị tạm giữ từ ngày 08/01/2020 chuyển sang tạm giam ngày 11/01/2020; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt theo *Lệnh trích xuất.*

- Người bị hại:

+ Chị Tạ Thị Thanh H, sinh năm 1984. (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981(vắng mặt)

Đều cư trú: Xóm 11, thôn Đục Kh, xã Hương S, huyện Mỹ Đ, TP. Hà N.
- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*
+ Chị Trương Thị L, sinh năm 1974 (có mặt)

Nơi cư trú: Xóm 14, thôn Đục Kh, xã Hương S, huyện Mỹ Đ, thành phố Hà N.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 2/5/2019, chị Tạ Thị Thanh H có đơn trình báo đến đồn Công an Hương Sơn về việc: Vương Văn Ch, sinh năm 1974 ở Đục Khê, Hương Sơn có hành vi chiếm đoạt số tiền 28.943.000 đồng của vợ chồng chị H.

Quá trình điều tra làm rõ:

Khoảng 02 giờ ngày 25/3/2019, anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981 ở Đục Khê, Hương Sơn (chồng chị H) gọi điện thoại cho Vương Văn Ch đến nhận hàng (thịt bò) đi giao cho các khách hàng là chị Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1975 ở Thanh Hà, Thanh Liêm, Hà Nam và chị Lê Thị Hương, sinh năm 1973 ở Hai Bà Trưng, Phú Lý, Hà Nam. Sau khi nghe điện thoại, Chung đến nhà anh Toàn, tại đây Chung gặp vợ chồng anh Toàn, chị H và chị Nguyễn Thị Thảo, sinh năm 1964 ở Đục Khê, Hương Sơn làm thịt bò thuê cho vợ chồng anh Toàn. Chung trở hàng đến giao cho chị Lê Thị Hương và nhận số tiền 11.487.000 đồng (không ký giấy tờ). Sau đó Chung tiếp tục giao hàng cho chị Nguyễn Thị Hương và nhận số tiền 17.456.000 đồng (có ký giấy tờ). Tổng số tiền hàng Chung đã nhận: 28.943.000 đồng. Sau khi nhận số tiền trên, Chung không trả cho chị H anh Toàn mà sử dụng vào việc đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề và tiêu sài cá nhân hết. Anh Nguyễn Văn T và chị Tạ Thị Thanh H nhiều lần đòi tiền Chung nhưng không gặp. Ngày 20/4/2019, chị H đến nhà Chung đòi tiền, Chung viết giấy thừa nhận đã lấy tiền của anh Toàn, chị H, đã quá hạn trả và xin chịu trách nhiệm trước anh Toàn, chị H về số tiền trên. Sau nhiều lần yêu cầu Chung trả tiền nhưng không được, ngày 02/5/2020 chị H gửi đơn trình báo đến Đồn Công an Hương Sơn. Sau khi làm việc tại Đồn Công an Hương Sơn Chung đã bỏ trốn khỏi địa phương.

Ngày 27/6/2019 chị H giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 giấy nhận nợ viết tay của Vương Văn Ch (Ký hiệu A).

Ngày 2/7/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức có quyết định trưng cầu giám định số 150 đến phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội, yêu cầu giám định chữ viết, chữ ký của Vương Văn Ch trên giấy nhận nợ (ký hiệu A) và chữ viết, chữ ký của Vương Văn Ch trên bản tường trình (ký hiệu M1) và biên bản ghi lời khai ngày 3/5/2019 (ký hiệu M2) có phải do cùng một người viết và ký ra không?

Tại kết luận giám định số 5010 ngày 7/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự CATP Hà Nội kết luận:

+ Chữ viết phần nội dung và chữ viết dòng họ tên Vương Văn Ch trên mẫu cần giám định (ký hiệu A) với chữ viết đúng tên Vương Văn Ch trên các mẫu so sánh (ký hiệu M1, M2) là chữ do cùng một người viết ra.

+ Không đủ cơ sở kết luận chữ ký đúng tên Vương Văn Ch trên mẫu cần giám định (ký hiệu A) với chữ ký đúng tên Vương Văn Ch trên các mẫu so sánh (ký hiệu M1, M2) có phải là chữ do cùng một người ký ra hay không.

Ngày 30/7/2019 chị Nguyễn Thị Hương giao nộp 01 giấy nhận tiền có chữ ký của Chung (ký hiệu A1).

Ngày 13/8/2019 Công an Mỹ Đức có quyết định trưng cầu giám định số 174 đến phòng kỹ thuật hình sự CATP Hà Nội, yêu cầu giám định chữ viết bằng màu đỏ có nội dung “Chung” trên giấy nhận tiền (ký hiệu A1) và chữ viết của Vương Văn Ch trên bản tường trình (ký hiệu M1) và biên bản ghi lời khai ngày 3/5/2019 của Chung (ký hiệu M2) có phải do cùng một người viết và ký ra không?

Tại kết luận giám định số 5536 ngày 4/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự CATP Hà Nội kết luận: Chữ viết bằng màu đỏ có nội dung “Chung” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A1) với chữ viết đúng tên Vương Văn Ch trên các mẫu so sánh (ký hiệu M1, M2) là do cùng một người viết ra.

Ngày 01/11/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Mỹ Đức ra lệnh truy nã số 04 đối với Vương Văn Ch. Ngày 08/1/2020, Vương Văn Ch bị bắt theo lệnh truy nã của Công an Mỹ Đức.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của bị can phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai của người làm chứng, lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác hiện có trong hồ sơ vụ án, đã thu thập được trong quá trình điều tra.

Tại cáo trạng số 21/CT-VKS-MĐ ngày 18/3/2020 của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Vương Văn Ch tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” áp dụng Điều a Khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vương Văn Ch đã khai nhận: Với mục đích chiếm đoạt tài sản để tiêu sài cá nhân, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã viện dẫn.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng truy tố đã nêu. Về quá trình điều tra truy tố đảm bảo theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Vương Văn Ch từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 08/01/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người liên quan chị Trương Thị Lý không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập.

Về án phí: Bị cáo Vương Văn Ch phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội ngày 25/3/2019 bị cáo có nhận hàng (thịt bò) của anh Nguyễn Văn T và chị Tạ Thị Thanh H mang đi giao và thu tiền hộ, sau khi giao hàng, nhận tiền của Nguyễn Thị Hương và Lê Thị Hương bị cáo đã chiếm đoạt toàn bộ số tiền hàng là 28.943.000 đồng với mục đích trả nợ tiền chơi số lô, số đề và sử dụng tiêu xài cá nhân hết, khi không có tiền trả bị cáo đã viết giấy nhận nợ, bị đòi nợ nhiều, bị cáo không có tiền trả nên đã bỏ trốn nhằm trốn tránh và chiếm đoạt số tiền trên, bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người đứng tội.

[2] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, tạo dư luận không tốt trên địa bàn. Do vậy cần có một hình phạt tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung

[3] Xét về hành vi của bị cáo: Bản thân bị cáo biết hành vi Lạm dụng tín nhiệm để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì ham chơi số lô, số đề bị nợ nần phải trả nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác để lấy tiền phục vụ cho các tệ nạn đánh bạc của mình. Khi bị anh Toàn và chị H ráo riết đòi số tiền trên, bị cáo đã bỏ trốn, mặc dù biết bị khởi tố về hình sự và bị truy nã trong giai đoạn điều tra, nhưng vẫn tiếp tục bỏ trốn cho đến khi bị bắt. bản thân bị cáo đã từng là người mắc nghiện ma túy và phải bắt buộc cai nghiện tại trung tâm là thể hiện nhân thân vô cùng xấu. Vì vậy cần có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để trừng trị, răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành một công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo ở chỗ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, tại phiên tòa hôm nay bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo cũng đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền bị cáo đã chiếm đoạt cho người bị hại. HĐXX đã xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

Đối với việc Chung đánh bạc, do Chung không nhớ cụ thể tên tuổi, địa chỉ người bán số lô, số đề cũng như số tiền đánh lô, đề là bao nhiêu nên CQĐT không đủ căn cứ xử lý là đúng quy định pháp luật.

[4] *Hình phạt bổ sung*: Bị cáo khai không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] *Trách nhiệm dân sự*: Ngày 05/1/2020, chị Trương Thị Lý (vợ của Chung) đã trả số tiền cho anh Nguyễn Văn T và chị Tạ Thị Thanh H số tiền 29.300.000 đồng. Anh Toàn và chị H không yêu cầu Vương Văn Ch phải bồi thường thêm các khoản chi phí nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền chị Trương Thị Lý đã trả cho Vương Văn Ch chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn T và chị Tạ Thị Thanh H. Chị Lý không yêu cầu bị cáo Ch phải có trách nhiệm bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí: Bị cáo Vương Văn Ch phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Vương Văn Ch phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 175, điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Vương Văn Ch 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 08/01/2020;

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo;

Trách nhiệm dân sự: Các bị hại, người có quyền lợi liên quan không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự thêm đối với bị cáo nên không xem xét.

Án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về lệ phí án phí...Tòa án.

Bị cáo Vương Văn Ch phải chịu: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần dân sự có liên quan đến mình trong bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức
- Bị cáo; Người bị hại; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hồng